

PHÁT HUY NĂNG LỰC VÀ TÍNH SÁNG TẠO CỦA TRẺ THÔNG QUA HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THẨM MỸ LẤY TRẺ LÀM TRUNG TÂM

TRẦN VĂN MINH - PHẠM MINH TÙNG*

Ngày nhận bài: 15/08/2017; ngày sửa chữa: 20/08/2017; ngày duyệt đăng: 25/08/2017.

Abstract: Aesthetics, one of the five areas of comprehensive education for preschool children, is an integral part of intellectual and moral education. In order to promote the competence and creativity of children through aesthetic education, child-centered approach is required. In this article, author mentions role and contents of child-centered aesthetic education for children as well as situation of aesthetic education at kindergartens. Also, the article proposes some measures to organize activities of child-centered aesthetic education with aim to meet the requirements of education reform and international integration.

Keywords: Aesthetic education, child-centered education, early childhood education, kindergarten.

Giao dục thẩm mỹ (GDTM) là bộ phận không tách rời với giáo dục trí tuệ và thể chất, là một trong năm lĩnh vực giáo dục toàn diện cho trẻ mầm non (MN). Tâm hồn trẻ MN rất nhạy cảm, dễ xúc động đối với con người và cảnh vật xung quanh, trí tưởng tượng của trẻ bay bổng, phong phú, năng khiếu nghệ thuật cũng thường được nảy sinh, nên đây là thời kì “hoàng kim” của GDTM. Bài viết đề cập đến các nội dung: - Vai trò, mục tiêu, nội dung của GDTM đối với trẻ MN và tổ chức hoạt động giáo dục (HĐGD) lấy trẻ làm trung tâm; - Thực trạng hoạt động GDTM hiện nay; - Một số biện pháp tổ chức hoạt động GDTM lấy trẻ làm trung tâm gắn với các hoạt động thực tiễn và tích hợp trong các HĐGD nhằm phát huy năng lực, tính sáng tạo cho trẻ, đáp ứng yêu cầu đổi mới và hội nhập quốc tế.

1. Một số vấn đề chung

1.1. Vai trò, mục tiêu và nội dung của GDTM đối với trẻ MN:

- *Vai trò GDTM đối với trẻ:* Hình thành, phát triển những quan hệ thẩm mỹ đúng đắn, góp phần phát triển nhân cách toàn diện, năng lực thẩm mỹ nhằm đạt tới một lí tưởng thẩm mỹ nhất định, thúc đẩy sự phát triển con người toàn diện cho trẻ; là con đường cơ bản, có giá trị lâu dài, ươm mầm và bồi dưỡng tài năng nghệ thuật cho trẻ.

- *Mục tiêu GDTM trong trường MN là:* - Hình thành, phát triển những tình cảm thẩm mỹ qua quá trình cảm thụ, lĩnh hội cái đẹp trong nghệ thuật, tự nhiên và các mối quan hệ xã hội; cảm nhận và hiểu biết được cái đẹp trong những biểu hiện đa dạng của nó; - Phát triển năng lực đánh giá thẩm mỹ, sáng tạo nghệ thuật; hình thành, phát triển các hứng thú, nhu cầu đối với các giá trị nghệ thuật; góp phần phát triển toàn diện và hài hòa nhân cách của trẻ; - Định hướng giá trị

nghệ thuật và phát triển tiềm năng sáng tạo nghệ thuật cho trẻ.

- *Nội dung GDTM cho trẻ MN gồm:* + *Tổ chức các hoạt động âm nhạc:* nghe hát, nghe nhạc; hát, múa; vận động theo nhạc, trò chơi âm nhạc; + *Tổ chức hoạt động mỹ thuật:* Vẽ, nặn, cắt dán, xé dán, tạo các đồ vật, mô hình; + *Đóng kịch, sắm vai.*

1.2. Yêu cầu về tổ chức HĐGD “lấy trẻ làm trung tâm”:

- *Tổ chức HĐGD “lấy trẻ làm trung tâm”* là cách tổ chức HĐGD cho trẻ tự khám phá, trải nghiệm để tìm tòi các khái niệm, các thông tin mới với sự hỗ trợ, khuyến khích và hướng dẫn của giáo viên (GV), xuất phát từ đặc điểm tâm lí, sinh lí, đặc điểm cá nhân... nhằm thoả mãn nhu cầu, khả năng và lợi ích của trẻ; hướng tới việc phát triển toàn diện, năng động, sáng tạo của trẻ. Tổ chức HĐGD “lấy trẻ làm trung tâm” đặt ra yêu cầu cao đối với năng lực của GV; đòi hỏi GV phải có khả năng tổ chức, điều khiển mọi hoạt động của trẻ, giúp trẻ học tập tốt nhất; đòi hỏi phải xây dựng lại các hình thức tổ chức HĐGD cho trẻ một cách phù hợp theo quan điểm “học bằng chơi, chơi mà học”.

- *Những đặc trưng cơ bản tổ chức HĐGD “lấy trẻ làm trung tâm” là:* + *Trẻ là chủ thể của HĐGD:* Chương trình phải xây dựng để đáp ứng nhu cầu tự học, phát huy tối đa tính tích cực hoạt động và tạo mọi cơ hội để phát triển các khả năng cho trẻ; giúp trẻ không thụ động tiếp nhận kiến thức mà bằng hoạt động của chính mình để tự khám phá kiến thức; trẻ được đặt trước những tình huống có vấn đề để tự tìm kiếm cách thức giải quyết tình huống và qua hoạt động tự trải nghiệm tự mình tìm ra kiến thức; + *Lớp học là cộng đồng các chủ thể, được tổ chức nhằm mục đích giáo*

* Trường Cao đẳng Sư phạm Trung ương

dục, làm môi trường xã hội trung gian, môi trường xã hội học tập giúp trẻ tự chiếm lĩnh tri thức mới: Trẻ được trao đổi, hợp tác với các bạn trong các hoạt động nhằm giảm bớt tính chủ quan, phiến diện của tri thức, đồng thời tăng thêm tính khách quan, tính khoa học của tri thức giúp trẻ tự nâng mình lên một trình độ mới; được trình bày và bảo vệ sản phẩm của mình; + *Trẻ tự mình tìm ra kiến thức dưới sự định hướng, đạo diễn của GV*: Bằng phương pháp và nội dung tổ chức HĐGD phù hợp với từng nhóm đối tượng, để trẻ tự xử lý đúng đắn các tình huống, tự tìm cách ứng xử, cách giải quyết vấn đề, cách sống và trưởng thành; + *Trẻ biết tự đánh giá kết quả HĐGD của bản thân, của bạn theo sự hướng dẫn của GV*: Sau khi trao đổi và hợp tác với bạn, trẻ biết tự sửa chữa những khuyết điểm, tự rút kinh nghiệm về cách giải quyết vấn đề; tự điều chỉnh để hoàn thiện sản phẩm tiến bộ hơn.

- *Yêu cầu về tổ chức HĐGD "lấy trẻ làm trung tâm" là:* + *Về mục tiêu*: Phát triển năng lực chung, năng lực vận dụng giải quyết các vấn đề thực tiễn, kĩ năng sống; tôn trọng nhu cầu, lợi ích và khả năng của trẻ trong quá trình tham gia các HĐGD; + *Về kĩ năng*: Coi trọng kĩ năng thực hành, vận dụng kinh nghiệm đã được trải nghiệm của trẻ để phát triển năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề thực tiễn; + *Về phương pháp*: Coi trọng rèn luyện cho trẻ tính tích cực tìm tòi, suy nghĩ, hoạt động theo nhóm, tăng cường sự trải nghiệm và sự tích cực tham nhập thực tế để trẻ bộc lộ, phát triển được tiềm năng của mình; + *Về đánh giá*: Trẻ biết tự đánh giá kết quả của mình, của bạn và biết tự điều chỉnh để tạo ra các sản phẩm tiến bộ hơn.

2. Thực trạng hoạt động GDTM ở trường MN

2.1. Hạn chế về nhận thức và năng lực của GVMN:

- *Nhận thức về GDTM cho trẻ còn chưa đầy đủ*: + Quan niệm GDTM là môn học nghệ thuật dành cho trẻ có năng khiếu, điều này đã dẫn đến sai lầm là "chuyên nghiệp hóa" hoạt động GDTM, chỉ chú trọng đến trẻ có năng khiếu, bỏ quên một bộ phận lớn trẻ trong lớp, kết quả là phần lớn trẻ không chủ động tham gia hoạt động, không tạo được sản phẩm hoặc tạo các sản phẩm thiếu tính sáng tạo; + GDTM là nội dung học phụ, GDTM là học vẽ, học hát: Một bộ phận không nhỏ các bậc phụ huynh, GV có quan niệm trẻ đến lớp chủ yếu là học chữ, học toán, các môn học nghệ thuật chỉ là môn phụ nên nội dung GDTM chỉ tồn tại cho có, thực tế GDTM bao gồm nhiều nội dung học rất thú vị nhằm giúp trẻ cảm nhận, khám phá được cái đẹp, khám phá được kiến thức mới qua nội dung HĐGD và sự trải nghiệm.

- *Hạn chế về kiến thức, năng lực chuyên môn*: Chưa khai thác được biểu hiện cái đẹp, cái xấu, cái ác thông qua hoạt động GDTM; chưa khai thác hết vai trò GDTM để trẻ có thái độ đúng đắn, có sự yêu ghét rõ ràng là: biết bảo vệ cái đẹp, biết đấu tranh với cái xấu; sự hiểu biết hạn chế về tranh, nhạc thiếu nhi, nghệ thuật truyền thống, chất liệu tạo hình, dụng cụ âm nhạc dân gian theo văn hoá vùng miền và những kiến thức GDTM phổ thông khác còn nhiều hạn chế; nhiều GV chưa thực hiện được một số hoạt động nghệ thuật như: trang trí hội nghị, phòng truyền thống, dàn dựng chương trình văn nghệ, tổ chức hội diễn...

- *Hạn chế về khả năng tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao tiếp và tương tác*: Hầu hết các hoạt động GDTM là thực hành giúp trẻ tiếp cận và hình thành kiến thức, kĩ năng cơ bản của âm nhạc, hội họa theo quan điểm "học bằng chơi, chơi mà học" nhưng thực tiễn cho thấy, nhiều GV chưa gây được không khí hoạt động nghệ thuật trong lớp học, giờ học còn khô cứng, nặng nề theo khuôn mẫu; "gò" kĩ năng trẻ theo hướng dẫn chủ quan của cô, dẫn đến sự gò bó, áp đặt, biến giờ hoạt động nghệ thuật thành giờ cho trẻ sao chép và kết quả là các sản phẩm của trẻ đều giống nhau, làm mất đi cái hay, cái đẹp, tính sáng tạo của trẻ, tạo ra tính thụ động thay vì hướng dẫn gợi ý hoặc sử dụng đồ dùng dạy học để trẻ thực hành theo khả năng sáng tạo; nhiều GV hạn chế về khả năng tổ chức hoạt động GDTM ngoại khóa...

- *Hạn chế trong thực hiện đổi mới phương pháp tổ chức hoạt động cho trẻ*: Xu hướng đổi mới phương pháp dạy học với quan điểm "giáo dục thông qua chơi" và "lấy trẻ làm trung tâm" đặt ra những yêu cầu đòi hỏi mọi GV phải cố gắng thực hiện, nhưng phần đông GV còn hạn chế về phương pháp luận, khả năng thực hiện thiếu hiệu quả, mới chỉ dừng lại ở "hình thức" là chính; chưa thể hiện được sự dẫn dắt, gợi mở; chưa tạo ra được "hoạt động chơi" thực sự để giúp trẻ tự chiếm lĩnh nội dung kiến thức; còn lúng túng trong xây dựng "kế hoạch tổ chức hoạt động" theo tinh thần đổi mới; việc tổ chức các hoạt động GDTM còn khuôn mẫu, cứng nhắc theo kiểu "cấu trúc công viên" với các quy định sẵn có, dẫn đến trong những trò chơi đó, trẻ chỉ biết hành động một cách máy móc, không cần phải suy nghĩ, tìm tòi, để làm cho trẻ nhàm chán, làm "thui chột tài năng" của trẻ.

2.2. Hạn chế về việc tổ chức thực hiện:

- *Hoạt động GDTM cho trẻ MN chưa được phổ biến rộng khắp trong các cơ sở giáo dục MN*: Các trường MN ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa, các trường MN tư thực quy mô nhỏ và các nhóm trẻ gia đình hầu như không tổ chức các nội dung GDTM theo đúng mục

tiêu, yêu cầu của Chương trình GDMN. Điều này dẫn đến hoạt động GDTM không tạo được sự hấp dẫn, cuốn hút trẻ tham gia, không tạo được không khí sinh hoạt nghệ thuật; GV cho trẻ hoạt động gò bó theo khuôn mẫu, theo một quy trình, kế hoạch đã lập sẵn và trẻ thụ động đón nhận những gì GV đã chuẩn bị trước để tham gia hoạt động; trong giờ hoạt động nghệ thuật, trẻ thường phải ngồi ngay ngắn để thực hiện theo các yêu cầu của GV, điều đó dẫn đến tình trạng số đông trẻ chỉ chú ý và hào hứng hoạt động trong một thời gian rất ngắn sau đó là uể oải, mệt mỏi không tập trung chú ý và trẻ không bộc lộ được những cảm xúc của bản thân khi tham gia hoạt động nghệ thuật.

- *Điều kiện trang thiết bị tổ chức hoạt động GDTM còn hạn chế:* Ở những nơi không có điều kiện thì hầu như không có đồ dùng, đồ chơi về GDTM cho trẻ, trẻ chỉ được học hát theo cô (không có đồ dùng, phương tiện âm nhạc hỗ trợ), học vẽ đơn giản, học cách kể chuyện diễn đạt theo câu chuyện cô kể; ở những nơi có điều kiện hơn thì chưa xây dựng được mô hình “trung tâm nghệ thuật” với “phòng hoạt động âm nhạc” và “xưởng vẽ”, trẻ chủ yếu tham gia hoạt động GDTM trong lớp học, khi tham gia hoạt động ngoài trời thì GV chủ yếu hướng dẫn tìm hiểu môi trường xung quanh mà ít chú ý đến khai thác nội dung GDTM. Một số trường trong khu vực trung tâm, trường chuẩn cấp quốc gia, trường MN chất lượng cao, mặc dù đã có chú ý đầu tư các phòng “chuyên dụng” nhưng hiệu quả sử dụng cũng chưa cao, chưa khai thác được các nội dung cho trẻ tự trải nghiệm. Vì vậy, vẫn còn một tỉ lệ lớn các trẻ ở các cơ sở GDMN chưa được thoả mãn yêu cầu về GDTM trong nội dung chương trình.

3. Một số biện pháp nhằm phát huy năng lực và tính sáng tạo cho trẻ thông qua tổ chức hoạt động GDTM lấy trẻ làm trung tâm

3.1. Bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ:

- *Nâng cao ý thức và kiến thức thẩm mỹ:* Xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh (môi trường sống, học tập, công tác, vui chơi giải trí; môi trường tâm lí - xã hội thích hợp: nội quy, quy chế, cách thức quản lí điều hành...) để tổ chức các hoạt động ngoại khoá (phong trào thi đua, tọa đàm, thi viết về các vấn đề liên quan đến lối sống, gương người tốt việc tốt, “công dung, ngôn hạnh”, thời trang...), tạo tiền đề khách quan giúp mỗi GV không ngừng tự học để tự trang bị kiến thức về GDTM.

- *Bồi dưỡng năng lực tổ chức hoạt động GDTM cho trẻ:* Trang bị cho GV về kiến thức, kĩ năng, năng lực tổ chức hoạt động GDTM trong trường MN một cách thường xuyên, liên tục; thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao

năng lực tổ chức hoạt động GDTM cho GV. Tổ chức các hội thi để cô và trẻ tham gia vào các hoạt động GDTM như: hội thi vẽ tranh, hội thi làm đồ dùng, đồ chơi, trang trí phòng học, hội thi tiếng hát GVMN, hội thi tiếng hát cô và cháu, liên hoan văn nghệ các trường MN... để tập huấn hướng dẫn về cách thức sưu tầm, cải biên, sáng tác một số trò chơi, lồng ghép nội dung tích hợp, tự làm đồ dùng, đồ chơi. Do đặc điểm lứa tuổi, việc giáo dục cho trẻ MN được triển khai theo phương châm “chơi mà học”, GVMN cần phải được tập huấn và hướng dẫn về cách thức sưu tầm, cải biên, sáng tác một số trò chơi, lồng ghép nội dung tích hợp, tự làm đồ dùng, đồ chơi... để có thể khai thác GDTM ở mọi nơi, mọi lúc và ở các hoạt động khác trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ.

- *Bồi dưỡng năng lực đánh giá hoạt động nghệ thuật của trẻ:* GV cùng với trẻ xem xét, xác định hiệu quả của những gì trẻ làm được, so sánh sản phẩm của các trẻ, với sản phẩm của các nghệ sĩ để tìm kiếm, tiếp thu và phổ biến cái hay, cái đẹp từ hình tượng nghệ thuật. Đánh giá hoạt động thẩm mỹ của trẻ cần kết hợp chặt chẽ với mục tiêu phát triển toàn diện từ góc độ đổi mới về: + *Về mục đích đánh giá:* Đánh giá mức độ hiệu quả của việc truyền cho trẻ cảm hứng, bồi dưỡng khả năng cảm nhận và cảm thụ thẩm mỹ; khả năng tạo cho trẻ niềm tin, tăng cường tích cực đối với hoạt động nghệ thuật; tạo động lực cho trẻ tự giác tham gia các hoạt động; tạo điều kiện cho trẻ học hỏi kinh nghiệm từ bạn bè và những người khác; giúp trẻ hiểu về tính đa dạng cũng như tính độc đáo trong sự thể hiện và biểu cảm của hoạt động GDTM; tạo điều kiện cho trẻ nhìn nhận khách quan hơn kết quả hoạt động của mình, từ đó hình thành khả năng tự đánh giá; thúc đẩy sự tiến bộ, thành công của trẻ trong quá trình nhận thức, lĩnh hội kinh nghiệm văn hoá nghệ thuật; giúp trẻ dễ dàng tìm và hiểu sâu hơn về bản thân, người xung quanh thông qua quá trình thể hiện, cảm thụ và chia sẻ các kinh nghiệm hoạt động nghệ thuật; + *Về yêu cầu đánh giá:* Tổ chức tốt quá trình quan sát để tìm ra sự khác biệt, độc đáo, “phong cách” riêng trong “tác phẩm” của trẻ; cần thực sự thiện chí, hiểu được giá trị hoạt động mang tính nghệ thuật của trẻ; + *Về nội dung đánh giá:* Đánh giá mức độ phát triển về khả năng tri giác, cảm thụ thẩm mỹ, khả năng biểu cảm bằng ngôn ngữ nghệ thuật; tính độc lập, tự chủ và khả năng giao tiếp xã hội; khả năng sử dụng công cụ, vật liệu; khả năng hoạt động tích cực, sáng tạo về mọi khía cạnh của nhân cách (trí tuệ, nhận thức, tình cảm xã hội, đạo đức với thẩm mỹ và hoạt động sáng tạo); + *Về phương thức đánh giá:* Có sự phối hợp thống nhất các phương pháp

cơ bản (quan sát, trao đổi, phân tích sản phẩm) nhằm đạt tới bốn mức độ phát triển (mô tả, phân tích hình thức, lí giải và phê bình) để dẫn dắt trẻ đi từ sự cảm nhận đến suy nghĩ, dãi bày, chia sẻ, tiến tới bày tỏ thái độ và thực hành thể hiện hành vi thẩm mỹ - đạo đức.

- *Bồi dưỡng về phương pháp GDTM cho trẻ:*
+ *Phương pháp kích thích trạng thái xúc cảm, nhạy cảm với cái đẹp:* GDTM phải diễn ra trong sự tiếp xúc với các giá trị thẩm mỹ trong thiên nhiên, trong đời sống và trong nghệ thuật nhằm kích thích xúc cảm thẩm mỹ của trẻ; xây dựng môi trường tự nhiên và xã hội mang tính thẩm mỹ, lựa chọn các tác phẩm nghệ thuật phù hợp về mọi phương diện (từ nội dung, hình thức đến tính biểu cảm...) để làm nảy sinh những xúc cảm, tình cảm sâu sắc của trẻ làm cho quá trình GDTM cho trẻ đạt được hiệu quả cao; + *Phương pháp thuyết phục trong quá trình hình thành cảm thụ thẩm mỹ, hình thành những biểu hiện sở thích đầu tiên:* Biết hướng dẫn trẻ nắm bắt được bản chất của sự vật hiện tượng, hiểu được giá trị nội dung và giá trị nghệ thuật trong tác phẩm; biết hướng dẫn trẻ sử dụng tất cả các giác quan vào việc nhận thức, cảm thụ, từ đó kích thích trẻ hành động và sáng tạo; + *Phương pháp luyện tập qua hành động thực tiễn:* Giúp trẻ luyện tập thông qua các bài tập GDTM khác nhau, với mức độ từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp với các tình huống thay đổi và luyện tập lặp đi lặp lại nhiều lần; + *Phương pháp kích thích những hành động tìm tòi, sáng tạo:* Biết tạo ra các tình huống thực tiễn để trẻ được trải nghiệm nhằm làm nảy sinh những hành động sáng tạo và có ý nghĩa trong đời sống của trẻ; nhằm phát hiện ra năng lực của từng trẻ để giúp trẻ vận dụng vốn hiểu biết, vốn kinh nghiệm của mình tự tìm tòi, sáng tạo khi giải quyết phù hợp với hoàn cảnh và tình huống cụ thể. GV cần phải nắm được trong hướng dẫn hoạt động nghệ thuật là: giúp trẻ biến hoạt động tùy hứng ban đầu thành một hoạt động mang tính sáng tạo để kích thích mọi ý tưởng của trẻ tạo ra những sản phẩm phản ánh hiện thực theo con mắt trẻ thơ; biết “phổ thông hóa” những thuật ngữ chuyên môn phù hợp với tâm, sinh lí lứa tuổi và những hiểu biết của trẻ.

3.2. Đầu tư cơ sở vật chất:

- Tăng cường các đồ dùng, trang thiết bị và các vật liệu để tăng “hưng phấn” cho trẻ khi tham gia các hoạt động GDTM, để trẻ được thực sự tự “trải nghiệm” qua các nội dung của hoạt động GDTM; có sự khuyến khích và hỗ trợ GVMN trong việc tự tìm kiếm, tự làm các đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho hoạt động GDTM.

- Hình thành “*trung tâm hoạt động nghệ thuật*” (phòng âm nhạc, xưởng nghệ thuật) là tạo cho trẻ được tham gia các hoạt động “chuyên nghiệp” mang

tính xã hội hóa nhằm đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí, thưởng thức nghệ thuật, phát triển năng khiếu, tài năng nghệ thuật và năng lực sáng tạo cho trẻ như: các lớp năng khiếu, liên hoan âm nhạc, hội diễn nghệ thuật, triển lãm Mĩ thuật... “*Phòng hoạt động âm nhạc*” là nơi cho trẻ có điều kiện được trải nghiệm, được hòa mình vào không gian âm nhạc một cách sinh động giúp trẻ không chỉ rèn luyện được các kĩ năng, giúp trẻ cảm nhận âm nhạc một cách hồn nhiên, trong sáng nhằm khơi gợi được ở trẻ sự sáng tạo, niềm đam mê và sự thích thú với âm nhạc; “*Xưởng mĩ thuật*” vừa là “phòng triển lãm” để ngắm các tác phẩm nghệ thuật; vừa là nơi để trẻ được luyện vẽ, nặn các bài theo ý thích... nhằm phát huy các năng khiếu sáng tạo theo sở thích của trẻ.

3.3. Đổi mới cách thức tổ chức hoạt động GDTM:

- *Đưa trẻ đến với môi trường thiên nhiên:* Thiên nhiên là nguồn không bao giờ cạn về cái đẹp, luôn làm trẻ bị thu hút, làm tâm hồn trẻ tràn ngập niềm vui; là nguồn vô tận nuôi dưỡng phát triển tâm hồn con người, tài năng của trẻ. GV cần tạo mọi điều kiện để cho trẻ tiếp xúc với thiên nhiên nhằm giúp trẻ yêu quý thiên nhiên, muốn mình trở nên đẹp hơn, tốt hơn. Vì vậy, GV cần khuyến khích và hướng dẫn trẻ ngắm nhìn, quan sát thiên nhiên để nhận xét các sự vật hiện tượng thiên nhiên; hướng dẫn trẻ biết phỏng theo những vẻ đẹp thiên nhiên (âm thanh, hình ảnh, màu sắc...) để tạo ra những sản phẩm của chính trẻ như: mô tả, diễn đạt về những vẻ đẹp mà trẻ quan sát được; diễn tả những cảm xúc, sự mong muốn chăm sóc, bảo vệ cỏ cây, hoa lá, cảnh đẹp thiên nhiên; biết tạo ra nhưng giai điệu ngân nga, tạo ra những bức tranh và sản phẩm tạo hình... nhằm tạo trong tâm trí trẻ những ấn tượng khó quên, làm nảy sinh ở trẻ những cảm xúc đặc biệt, giúp trẻ biết yêu cái đẹp và bảo vệ cái đẹp.

- *Cho trẻ được giao tiếp và tương tác với thế giới âm nhạc:* Giáo dục âm nhạc không chỉ dừng lại ở việc dạy trẻ hát và múa đơn giản mà phải tổ chức hát, múa dưới nhiều hình thức sinh động, kết hợp với các phương tiện, đồ dùng, đồ chơi, dụng cụ âm nhạc một cách phù hợp cả trong và ngoài giờ học... Cần kết hợp âm nhạc và vận động một cách có mục đích, phù hợp, sáng tạo nhằm tạo cảm giác hưng phấn, vui tươi; tích cực cho trẻ nghe nhạc không lời khi tổ chức các hoạt động (như: giờ ăn; giờ ngủ trưa, giờ chơi ở các góc chơi, ngoài trời; giờ trẻ hoạt động các nội dung khác và làm bài tập theo nhóm...). Cần sáng tạo các động tác minh họa kết hợp khi hát nhằm thúc đẩy sự vận động của cơ thể, sự nhanh nhẹn khéo léo, bền bỉ và

đeo dai qua các động tác; tạo điều kiện cho trẻ sử dụng những nhạc cụ đơn giản khi trẻ hoạt động âm nhạc, đóng kịch theo những ca cảnh nhỏ (như: gõ mõ, đánh trống, gõ thanh phách, song loan, rung lục lạc, lắc xúc xắc, thổi kèn...); tích cực cho trẻ nghe những bản nhạc mang âm hưởng dân gian, những bài hát dân ca của các vùng miền ngắn gọn, giản dị, để bồi đắp cho trẻ sự cảm nhận về vẻ đẹp của quê hương, đất nước qua giai điệu của các bản nhạc, giáo dục trẻ có ý thức về truyền thống dân tộc.

- *Đưa trẻ đến với thế giới hội họa để trẻ được tự trải nghiệm các hoạt động tạo hình:* Hoạt động tạo hình giúp phát triển cảm giác, tri giác thẩm mỹ; trẻ nhận biết được hình dạng, đường nét, tỉ lệ, màu sắc từ đó phát triển tư duy, trí nhớ, tưởng tượng sáng tạo. Cần cho trẻ được trải nghiệm các xúc cảm, các trạng thái tình cảm qua nghệ thuật tạo hình dân gian với màu sắc tươi tắn, trầm mặc đặc trưng của dân tộc (tranh Đông Hồ, tranh Hàng Trống, tranh sơn mài, XQ, lụa; tượng, phù điêu trong các công viên, tượng đài, hay các vốn cổ dân tộc tại các đình chùa...); những con giống nhiều màu sắc và hình dáng phong phú; những con búp bê, đồ dùng sinh hoạt, đồ dùng lao động sản xuất, mặt nạ; những tranh truyện cổ tích, lịch sử mà trẻ đã được làm quen qua các tác phẩm văn học); cho trẻ tham gia các triển lãm hội họa, tham quan bảo tàng mỹ thuật (đặc biệt là triển lãm tranh thiếu nhi); tổ chức nhiều hoạt động giúp phát triển thể chất cho trẻ, giúp đôi bàn tay của trẻ trở lên linh hoạt, giúp phát triển ngôn ngữ mạch lạc thông qua việc giới thiệu về sản phẩm tạo hình của trẻ (các hoạt động vẽ, nặn, xé dán, tạo mô hình...), giúp cho trẻ biết những kiến thức về tự nhiên, xã hội.

- *Cho trẻ được trải nghiệm, giao tiếp qua hoạt động "sắm vai" khi làm quen tác phẩm văn học:* Cho trẻ tiếp xúc với nhiều thể loại tác phẩm văn học (thơ ca, hò vè, đồng dao, truyện kể, cổ tích, thần thoại...) qua đó hướng dẫn trẻ tự kể lại sáng tạo những câu chuyện cổ tích theo những bức tranh minh họa sinh động; hướng dẫn trẻ ngân nga sáng tạo những câu hò vè để giúp trẻ gắn gũi với cuộc sống lao động; khuyến khích và hướng dẫn trẻ tự thể hiện qua hoạt động đóng kịch, sắm vai khi đọc, kể các tác phẩm văn học... để phát triển cảm xúc, tình cảm, tạo cơ hội cho trẻ được tìm hiểu, làm quen với nghệ thuật, phát triển ở trẻ khả năng cảm thụ, sáng tạo thẩm mỹ; thu hút lòng yêu thích của trẻ, khơi dậy tình cảm đối với con người, xã hội; thôi thúc trẻ tìm tòi và mong muốn làm ra cái đẹp.

- *Cho trẻ trải nghiệm thông qua việc tích hợp GDTM trong các HĐGD tại trường MN:* GDTM phải được

tích hợp trong mọi HĐGD trong trường MN (như: cho trẻ làm quen với toán, môi trường xung quanh, giáo dục thể chất...) thông qua việc lựa chọn bố cục, màu sắc, nhạc nền nhằm làm cho "ý thức thẩm mỹ" được "thấm" vào trong mọi hoạt động của trẻ, từ việc thể hiện cái đẹp trong các hình thức tổ chức hoạt động, đến việc thể hiện cái đẹp trong giao tiếp, ứng xử...; các hoạt động tích hợp GDTM được tổ chức trong lớp học hoặc trong các hoạt động góc (như trò chơi xây dựng, lắp ráp, kiến trúc bằng những đồ đơn giản để kiểm như: các mẫu gỗ, khối nhựa, bao diêm, hộp giấy, mảnh sành, vỏ ốc, sỏi, đá... để xây dựng nên những "công trình kiến trúc" (nhà cửa, công viên, sân chơi, nông trại...); gợi ý để trẻ sáng tạo theo trí tưởng tượng và ý thích của trẻ (cách lựa chọn đồ vật, vật liệu, cách sắp đặt, pha trộn màu sắc...), tránh áp đặt trẻ theo các khuôn mẫu sẵn có một cách máy móc; đưa trẻ đến với các hoạt động "lao động" thực tế tại các địa điểm khác nhau (trong sân trường, khi đi tham quan, đến nhà bảo tàng, các làng nghề...) là hoạt động gây hứng thú nhất để trẻ có thể được học vẽ, học hát, trồng và chăm sóc cây, chăm sóc nuôi những con thú nhỏ, tự vẽ nặn làm gốm... Sau mỗi hoạt động, tổ chức các buổi báo cáo kết quả (triển lãm tranh, hội thi tạo hình, hội diễn văn nghệ...) hoặc giới thiệu sản phẩm (các bức tranh đẹp, các mô hình tốt sẽ được trang trí trong trường, lớp; những tiết mục hay được phát trên loa hàng ngày vào đầu giờ, cuối giờ...) vừa làm đẹp trường, tạo không khí vui tươi nhộn nhịp, vừa kích thích ý thức học tập cho trẻ.

3.4. Khai thác hoạt động GDTM từ gia đình:

- *Nâng cao nhận thức về vai trò của gia đình trong GDTM:* Gia đình là môi trường giáo dục phong phú nhất, là môi trường học tập đầu tiên, ấn tượng nhất và có tác động mạnh mẽ nhất đối với việc hình thành nhân cách cho trẻ, vì: (i) *Môi trường gia đình bao gồm các nội dung GDTM có sẵn thông qua các hoạt động hàng ngày mà trẻ được tham gia một cách tự nhiên qua lời ru câu hát, câu truyện cổ tích, ngụ ngôn của bà, của mẹ; những ánh mắt, nụ cười của người thân...; qua thế giới đa dạng và phong phú của đồ vật xung quanh (những tấm rèm cửa, bức tranh treo trên tường, sự sắp xếp đồ đạc trong nhà...);* (ii) *Môi trường gia đình với sự quan tâm thường xuyên của người thân sẽ tạo cơ hội cho trẻ nhỏ chia sẻ kinh nghiệm:* Những lời nói ngọt ngào, sự chia sẻ niềm vui nỗi buồn, những mối quan hệ tốt đẹp giữa các thành viên trong gia đình, với những người xung quanh... là nguồn gốc phong phú làm nên cái đẹp của đời sống tinh thần để trẻ lớn lên với tâm hồn trong sáng và thể lực mạnh mẽ.

- *Hướng dẫn cha mẹ trẻ tổ chức cho trẻ tham gia các hoạt động GDTM trong sinh hoạt của gia đình:* Vai trò của cha mẹ đối với GDTM là rất quan trọng qua các sự sắp đặt trong gia đình; qua những lời ru, những bài hát đồng dao; sự đồng tình, khuyến khích, hướng dẫn ứng xử... GV cần hướng dẫn cha mẹ trẻ những biện pháp, cách thức tận dụng hữu hiệu các điều kiện để cho trẻ tham gia các hoạt động GDTM như: Cho trẻ đi dạo chơi vào những ngày nghỉ, đưa trẻ đến nhà hát để trẻ được thưởng thức vẻ đẹp tâm hồn trên sân khấu, lựa chọn những bộ phim phù hợp với nhận thức của trẻ...; xây dựng nội dung, tổ chức cho trẻ các trò chơi “đóng vai theo chủ đề” hoặc hướng dẫn trẻ tự nhận xét, nêu cảm nghĩ về các sự vật, hiện tượng nhằm giúp trẻ phát hiện được những vẻ đẹp trong đời sống gia đình và cuộc sống xung quanh như: trò chơi trong bệnh viện (nhập vai bác sĩ, người thân, bệnh nhân...), trò chơi lao động nghề nghiệp (bác thợ xây, chú lái xe, cô bán hàng...) với những trang phục và biểu hiện tác phong nghề nghiệp phù hợp (cách ăn mặc, dáng đi, nói năng; lựa chọn đồ vật, sử dụng công cụ; sắp xếp, trang trí...); cách ứng xử, nhận xét, bày tỏ thái độ, cảm xúc với người xung quanh (như: chào hỏi; tỏ thái độ yêu mến, kính trọng; biết cảm ơn, xin lỗi...).

GDTM cho trẻ MN đóng vai trò quan trọng trong quá trình hình thành nhân cách cho trẻ: lòng yêu thiên nhiên, yêu Tổ quốc, tình yêu thương con người; là phương tiện nâng cao khả năng trí tuệ, phát triển thể chất, giúp trẻ phát triển trí tưởng tượng, củng cố kiến thức trẻ qua học tập, vui chơi. Nội dung GDTM cần phong phú, bao gồm nhiều thể loại, gắn gũi với cuộc sống hàng ngày; cần cho trẻ được tiếp xúc và tự làm ra cái đẹp cho mình, giữ được tính hồn nhiên, trong sáng của tuổi thơ; cần dùng các trò chơi để trẻ thể hiện được lòng yêu thích cái đẹp và năng khiếu làm ra cái đẹp.

Trẻ MN luôn rất nhạy cảm với cái đẹp xung quanh, đây là thời kì phát triển những cảm xúc thẩm mỹ - đó là những cảm xúc tích cực được nảy sinh khi trẻ tiếp xúc trực tiếp với cái đẹp trong các nghệ thuật. GDTM có sức mạnh vô cùng to lớn, thể hiện một cách tinh tế thế giới nội tâm của con người, hãy mở rộng cánh cửa để dẫn dắt trẻ đi vào thế giới bao la của cái đẹp và sự sáng tạo. □

Tài liệu tham khảo

[1] Đỗ Xuân Hà (1998). *Giáo dục thẩm mỹ - môn học lớn đối với thế hệ trẻ*. NXB Giáo dục.
 [2] Đỗ Huy (1987). *Giáo dục thẩm mỹ - một số vấn đề lí luận và thực tiễn*. NXB Thông tin lí luận.

[3] Nguyễn Kế Hào (1994). *Dạy học lấy học sinh làm trung tâm*. Tạp chí Nghiên cứu giáo dục, số 6; tr12-13.
 [4] Nguyễn Thị Hoà (2012). *Giáo dục tích hợp ở bậc mầm non*. NXB Đại học Sư phạm.
 [5] Nguyễn Kỳ (1993). *Biến quá trình dạy học thành quá trình tự học*. Tạp chí Nghiên cứu Giáo dục, số 7; tr 11-13.
 [6] Duy Lập (2008). *Phát triển trí tưởng tượng và sáng tạo của trẻ em*. NXB Thanh niên.
 [7] Lê Vĩnh Quang (1999). *Về giáo dục thẩm mỹ ở nước ta hiện nay*. NXB Chính trị Quốc gia - Sự thật.
 [8] Buttram, JL, Kershner, KM, Rioux, S., & Dusewicz, RA (1985). *Evaluation of competency based vocational education*. Final report. (BBB - 12,921). Harrisburg, PA: PA State Department of Ed. Department of Voc. & Tech. Ed. (Eric document reproduction Service No. ED 262 177).
 [9] Iacôpxon p. M, 1962 (Người dịch: Ngọc Quế). *Giáo dục thẩm mỹ cho con em trong gia đình*. NXB Văn hoá nghệ thuật.

Phát triển ngôn ngữ cho trẻ...

(Tiếp theo trang 112)

3. Kết luận

Văn học là một phương tiện tích cực giúp cho ngôn ngữ của trẻ phát triển. Thông qua hoạt động LQVH, trẻ được rèn luyện khả năng phát âm, biết ngắt giọng khi nói, thể hiện ngữ điệu, giọng nói phù hợp trong các hoàn cảnh giao tiếp khác nhau. Thông qua hoạt động LQVH, trẻ cũng được mở rộng vốn từ, được cung cấp các mẫu câu, có cơ hội để diễn đạt trôi chảy mạch lạc hơn. Vì vậy, GV mầm non cần coi mục đích phát triển ngôn ngữ cho trẻ là một trong những mục đích quan trọng của hoạt động LQVH ở trường mầm non. □

Tài liệu tham khảo

[1] Nguyễn Cẩm Giang - Phạm Thị Thu (2015). *Tuyển chọn thơ, truyện cho trẻ mầm non*. NXB Văn học.
 [2] Nguyễn Xuân Khoa (2003). *Phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mẫu giáo*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
 [3] Nguyễn Phương Nga (2009). *Phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ mầm non*. NXB Giáo dục Việt Nam.
 [4] Nguyễn Tuyết Nhung - Phạm Thị Việt (2006). *Phương pháp cho trẻ làm quen tác phẩm văn học*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
 [5] Hoàng Thị Oanh - Phạm Thị Việt - Nguyễn Kim Đức (2005). *Phương pháp phát triển ngôn ngữ cho trẻ dưới 6 tuổi*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
 [6] Đinh Hồng Thái (2005). *Giáo trình phương pháp phát triển lời nói trẻ em*. NXB Đại học Sư phạm.